

GIỚI THIỆU

VS. OPEN GEAR EPS, EP là dầu bánh răng hồ chất lượng cao được sản xuất từ dầu gốc có độ nhớt cao và hệ phụ gia bám dính, chống oxy hoá, chống mài mòn, kẹt xước và chịu cực áp (EP), mang lại khả năng chịu tải rất cao khi vận hành. Dầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của các nhà sản xuất bánh răng hàng đầu thế giới.

ỨNG DỤNG

VS. OPEN GEAR EPS, EP được sử dụng cho các loại bánh răng hồ chịu tải trọng nặng, tốc độ thấp như: Các nhà máy điện, xi măng, sắt thép, mía đường...

LỢI ÍCH

- Khả năng bám dính tuyệt vời
- Chống oxy hoá rất cao
- Chịu tải trọng cực cao
- Tính tách nước tốt.
- Tính chống gỉ và chống ăn mòn cao
- Bảo vệ răng của bánh răng.
- Không chứa dung môi và kim loại nặng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cấp độ nhớt theo ISO	Phương pháp đo	EPS	EP
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	55 - 65	150 - 200
Chỉ số độ nhớt, VI, min	ASTM D2270	115	150
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, °C, min	ASTM D92	220	230
Tải trọng hàn dính 4 bi, N, min	ASTM D2783	4.000	4.000
Nhiệt độ đông đặc, °C, max	ASTM D97	- 9	- 9
Hàm lượng nước, %V/V, max	ASTM D95	0,05	0,05

Các thông số kỹ thuật trên là thông số đặc trưng, có thể thay đổi phù hợp với yêu cầu sử dụng

CÁC TIÊU CHUẨN HIỆU NĂNG

- API GL-5
- DIN 51517 Part 3 ⇒ group CLP
- ISO 12925-1 CKD
- AGMA 9005 - D94 EP
- CINCINNATI MILACRON
- DAVID BROWN
- AISI 224
- SEB 181226
- FLENDER

BAO BÌ

Sản phẩm được đóng gói trong xô 18 lít, can 25 lít, phuy 200 lít hoặc theo yêu cầu khách hàng.

AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN

Tuân thủ quy định chung theo Phiếu an toàn Hóa chất. Nên chú ý các biện pháp phòng ngừa trong quá trình sử dụng sản phẩm. Xử lý dầu đã qua sử dụng phải đúng cách, không đổ trực tiếp xuống mương rãnh, nguồn nước.

Bảo quản dầu nơi thoáng mát có mái che. Tránh mưa, nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ trên 60°C.

Tham khảo thông tin chi tiết trong Phiếu An toàn Hóa chất MSDS của sản phẩm.